

Số: 112 /2026/QĐ-UBND

Huế, ngày 24 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Huế

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2026 và thay thế Quyết định số 47/2025/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GDĐT (để b/c);
- UBND thành phố: CT, các PCT;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hữu Thùy Giang

QUY ĐỊNH

Về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Huế

(Kèm theo Quyết định số 112 /2026/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định các nội dung về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Huế theo khoản 2 Điều 8 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT quy định về dạy thêm, học thêm được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT, bao gồm: Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường, cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; người dạy thêm, người học thêm; tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan hướng dẫn, triển khai việc thực hiện quy định này và các quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp nhu cầu, dự toán kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường đối với các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý; tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách, khả năng cân đối ngân sách và quy định của pháp luật.

3. Tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan kiểm tra về hoạt động dạy thêm, học thêm; xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

4. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc thanh tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố khi có yêu cầu.

5. Thiết lập và công khai niêm yết số điện thoại đường dây nóng trên Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc tại trụ sở cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo để tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, phản ánh về hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố.

6. Tổng hợp kết quả thực hiện quản lý dạy thêm, học thêm báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Giáo dục và Đào tạo khi có yêu cầu.

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Hướng dẫn tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thành lập doanh nghiệp về thủ tục, hồ sơ, trình tự đăng ký thành lập doanh nghiệp, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn việc lập, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán, thuế và các quy định khác có liên quan.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn và cơ quan, đơn vị có liên quan

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, phường trong kiểm tra, cung cấp thông tin, tài liệu; phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động thanh tra khi được yêu cầu; xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT.

2. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan quản lý việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

3. Hằng năm, tổng hợp nhu cầu, dự toán kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm của các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý; lập dự toán ngân sách, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 7. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Tổ chức và quản lý việc dạy thêm, học thêm theo quy định tại Điều 5, Điều 13 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 2 và Điều 8 Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Hằng năm, căn cứ đối tượng, nội dung và nhu cầu tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường, lập dự toán kinh phí chi tiết, gửi cơ quan quản lý trực tiếp tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được giao theo quy định của pháp luật.

3. Quản lý giáo viên đang dạy học tại cơ sở giáo dục công lập khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường bảo đảm thực hiện theo đúng quy định khoản 3 Điều 6 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT được sửa đổi tại Điều 3 Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT; phối hợp theo dõi, kiểm tra hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường của giáo viên đang dạy học tại các nhà trường.

4. Quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm được thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ và quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán.

5. Định kỳ cuối năm học, tổng hợp báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục.

6. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm

1. Thực hiện đầy đủ các quy định đối với tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường theo quy định tại Điều 3, Điều 6 và Điều 14 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung tại Điều 3 Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT.

2. Chấp hành việc kiểm tra, thanh tra của cơ quan có thẩm quyền; cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động dạy thêm, học thêm do mình tổ chức.

Điều 9. Quản lý và sử dụng kinh phí dạy thêm, học thêm

1. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường

a) Kinh phí chi tổ chức dạy thêm, học thêm cho các đối tượng học sinh được quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT được sử dụng nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của nhà trường. Các đơn vị xây dựng dự toán chi cho tổ chức dạy thêm, học thêm theo quy định.

b) Việc quản lý, sử dụng kinh phí dạy thêm, học thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán, thuế và các quy định khác có liên quan. Sử dụng kinh phí dạy thêm, học thêm theo chế độ, định mức chi tiêu của Nhà nước, quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Kinh phí dạy thêm, học thêm phản ánh đầy đủ, kịp thời vào sổ sách kế toán; quyết toán chung với chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục, đào tạo của đơn vị.

2. Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

a) Thực hiện theo quy định tại các khoản 2 và khoản 3 Điều 7 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

b) Việc thu, quản lý, sử dụng kinh phí học thêm, dạy thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán, thuế và các quy định khác có liên quan.

Điều 10. Thanh tra, kiểm tra

1. Hoạt động thanh tra việc thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm được thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra, quy định của pháp luật về dạy thêm, học thêm và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm đối với các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý và các tổ chức, cá nhân có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với hành vi vi phạm.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với hành vi vi phạm.

Điều 11. Xử lý vi phạm

1. Cơ sở giáo dục, cơ sở dạy thêm, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm xem xét, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý có hành vi vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm theo quy định của pháp luật./.